TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1031/2024/QĐST-LĐ	*Phú Nhuận, ngày 10 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, TP. HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Lê Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lợi

2. Bà Trần Thị Ngọc Lước.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án lao động sơ thẩm thụ lý số 1185/2023/TLST-LĐ ngày 18/12/2023 về "Tranh chấp về tiền lương",

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 45/3 Đường L, Khu phố R, phường M, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Công ty Cổ phần C

Địa chỉ trụ sở: Số 63 X, Phường D, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số 41L đường M, Phường U, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Ngọc H – Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần C có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Hữu T tiền lương còn thiếu trong thời gian ông Nguyễn Hữu T làm việc từ ngày 01/9/2022 đến ngày 10/10/2022 là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), hạn chót thanh toán là ngày 15/9/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hữu T không phải chịu án phí sơ thẩm.

Công ty Cổ phần C phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Chi cục THADS quận Phú Nhuận;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Lê Ninh